

Bản án số: 47/2022/HSST

Ngày: 23-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Trần Trung Dũng;

- Ông: Vũ Quang Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Chung - KSV.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở nhà Văn hóa thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Thành C, Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn Q; Con bà: Trần Thị L; Vợ: Đặng Thị N, sinh năm 2001; Có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2022 sau đó chuyển tạm giam ngày 07/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Những người chứng kiến:

- Ông: Dương Văn T, sinh năm 1958;

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1966.

Đều trú tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an huyện Kim Động làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn huyện phát hiện Nguyễn Thành C, sinh năm 2000 ở thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía sau bên trái của C 01 gói nilon màu trắng có nắp viền cài màu trắng, kích

thước (6x9)cm, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột, C khai nhận là ma túy đá vừa mua về để sử dụng. Công an huyện Kim Động đã tiến hành niêm phong gói ma túy thu giữ của C vào bì thư dán kín ký hiệu A1.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên nhưng không thu giữ được vật chứng, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 199/KL-KTHS(MT) ngày 04/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi A1 có khối lượng 16,235gam, qua giám định xác định là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra C khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 ngày 31/5/2022, Cao đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến khu vực gần nhà nghỉ P thuộc thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C đi bộ một mình gặp một đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, trông giống người nghiện ma túy nên C hỏi mua của người này 5.000.000 đồng ma túy với mục đích để sử dụng. Người này đưa cho C 01 gói ma túy, C kiểm tra đúng là ma túy đá thì cất vào túi quần phía sau, bên trái C đang mặc rồi đi bộ về để tìm nơi sử dụng. Quá trình đi bộ về đến đoạn đường Quốc lộ 39A gần nhà nghỉ P thì C bị Công an bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho C và người đàn ông đã trở C đến thôn Tiên Cầu để mua ma túy, do C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của các đối tượng trên. Do đó không có căn cứ để xác minh, xử lý.

* Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Động đang quản lý 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ghi số: 199/KL-KTHS(MT).

Cáo trạng số: 47/CT-VKSKĐ ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn K đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần

chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thành C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Đề nghị xử phạt bị cáo: Nguyễn Thành C từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/6/2022.

- Vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 199/KL-KTHS(MT).

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/6/2022 tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Thành C đã có hành vi Tàng trữ trái phép 16,235gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt về sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn K đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác mà bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ghi số: 199/KL-KTHS(MT).

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/6/2022.

* Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ghi số: 199/KL-KTHS(MT).

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ - CA tỉnh;
- VKS - CA - THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng

